TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐST- DS	*Đ, ngày 28 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc Đ, địa chỉ: Thôn Đ, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.
- Bị đơn: Bà Phan Thị V, địa chỉ: Thôn Đ, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Căn cứ nội dung Biên bản thỏa thuận đề ngày 28/6/2022, bà Phan Thị V công nhận còn nợ ông Trần Ngọc Đ số tiền nợ gốc là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

- Về phương án trả nợ: Nguyên đơn ông Trần Ngọc Đ và bị đơn bà Phan Thị V thỏa thuận như sau:

Bà Phan Thị V có nghĩa vụ trả cho ông Trần Ngọc Đ số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) vào ngày 20/10/2023.

- Về án phí: Hòa giải thành được giảm 50% tiền án phí = 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà V tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Ông Trần Ngọc Đ không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho ông Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005559 ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Kể từ ngày 21/10/2023 và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lại Hùng Hưng